



Vinacontrol

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: 04.39439105; Fax: 04.39433844.

Website: www.vinacontrol.com.vn

Báo cáo thường niên

2014

Hà Nội, tháng 3 năm 2015

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107772, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29 tháng 07 năm 2013
- Vốn điều lệ: 104.999.550.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 161.366.548.827 đồng
- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.39439105; 04.39436011; 04.39433840; 04.38226020
- Số fax: 04.39433844
- Website: www.vinacontrol.vn
- Mã cổ phiếu: VNC

2. Quá trình hình thành và phát triển

Lịch sử hình thành và phát triển Công ty được xác định qua 4 thời điểm quan trọng sau đây:

- Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ thương nghiệp (kiểm soát Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.
- Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách sở giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty giám định hàng hóa XNK Việt Nam (Vinacontrol).
- Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại ra quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty giám định hàng hóa XNK Việt Nam (Vinacontrol).
- Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển công ty giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần giám định Vinacontrol.

Từ ngày 1 tháng 6 năm 2005, Vinacontrol chính thức được hoạt động theo loại hình công ty cổ phần với:

- Tên công ty: Công ty cổ phần giám định Vinacontrol
- Tên giao dịch: The Vietnam Superintendence and Inspection Joint Stock Company.
- Tên viết tắt: VINACONTROL
- Địa chỉ: Số 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0103008113
- Vốn điều lệ: 52.500.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Bùi Duy Chính – chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ngày 21/12/2006, cổ phiếu của công ty chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với:

- Mã chứng khoán là VNC
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu

- Giá trị đăng ký giao dịch: 52,5 tỷ đồng.

Ngày 01/10/2007 Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (Quyết định số 186/UBCK-GCN ngày 01/10/2007 của Ủy ban chứng khoán nhà nước) và ngày 13/05/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Từ Ngày 23/05/2011, Công ty cổ phần giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số DN: 0100107772, đăng ký lần 5 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp ngày 23/05/2011).

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINACONTROL GROUP CORPORATION
- Tên công ty viết tắt: VINACONTROL
- Vốn điều lệ: 78.750.000.000 đồng (bảy mươi tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 21/12/2011, Công ty được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 6 sắp xếp lại trật tự và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Tháng 7/2013, Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng, tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn hiện tại là 10.499.560 cổ phiếu.

Ngày 29/07/2013 công ty được sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 7, sắp xếp được mã ngành nghề của Vinacontrol khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Cụ thể:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Giám định về quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, kỹ mã hiệu đối với mọi loại hàng hoá (gồm cả máy móc, dây chuyền công nghệ, đá quý, kim loại quý hiếm); - Giám sát hàng hoá trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; - Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; - Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước; - Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu; - Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; - Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thuỷ; - Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; - Kiểm tra phá huỷ, không phá huỷ; - Giám định theo yêu cầu của mọi đối tượng để cung cấp chứng 	7120 (chính)

	<p>từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hoá; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hoá; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường (giám định về vệ sinh công nghiệp; giám định và xử lý nước, nước thải); các dịch vụ phục vụ thông quan;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các dịch vụ có liên quan: khử trùng, thẩm định giá; giám định không phá huỷ; kiểm tra jết cấu hàn các công trình; kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường; kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan; kiểm đếm; niêm phong-cấp chỉ; dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng; - Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hoá - Chứng nhận sản phẩm; - Kiểm tra chứng nhận sự phù hợp về khả năng chịu lực của công trình; kiểm tra, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng, máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu công trình (theo quy định của Nhà nước); - Dịch vụ giám định và dịch vụ khác theo sự uỷ thác của mọi tổ chức giám định trong nước và quốc tế; 	
2	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám sát thi công xây dựng loại công trình dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp đặt thiết bị, công nghệ điện tự động hoá; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Giám sát lắp đặt thiết bị, công nghệ cơ khí công trình xây dựng; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật); - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp 	7110
3	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn, xây lắp, cung cấp, lắp đặt thiết bị; 	7490
4	<p>Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp</p> <p>Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt thiết bị;</p>	3320
5	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan;</p>	5229
6	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu</p> <p>Chi tiết: uỷ thác và nhận uỷ thác xuất nhập khẩu hàng hoá;</p>	8299
7	<p>Hoạt động tư vấn quản lý</p> <p>Chi tiết: Tư vấn thủ tục cổ phần hoá Doanh nghiệp, hợp nhất, mua bán, sáp nhập Doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật);</p>	7020
8	<p>Giáo dục khác chưa được phân vào đầu</p> <p>Chi tiết: Đào tạo kiến thức, nghiệp vụ thẩm định giá và nghiệp vụ có liên quan khác (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);</p>	8559
9	<p>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ khách sạn (không bao gồm phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)</p>	5510

10	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin - Giám sát thi công dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin	6209
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản - Cho thuê văn phòng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6810

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh, sản phẩm dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng Doanh thu trong 2 năm gần nhất (2013 và 2014):

- + Giám định máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết bị điện, điện tử
- + Giám định dăm gỗ, gỗ, dăm mảnh
- + Giám định hạt điều (điều nhân và điều thô)

- Địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

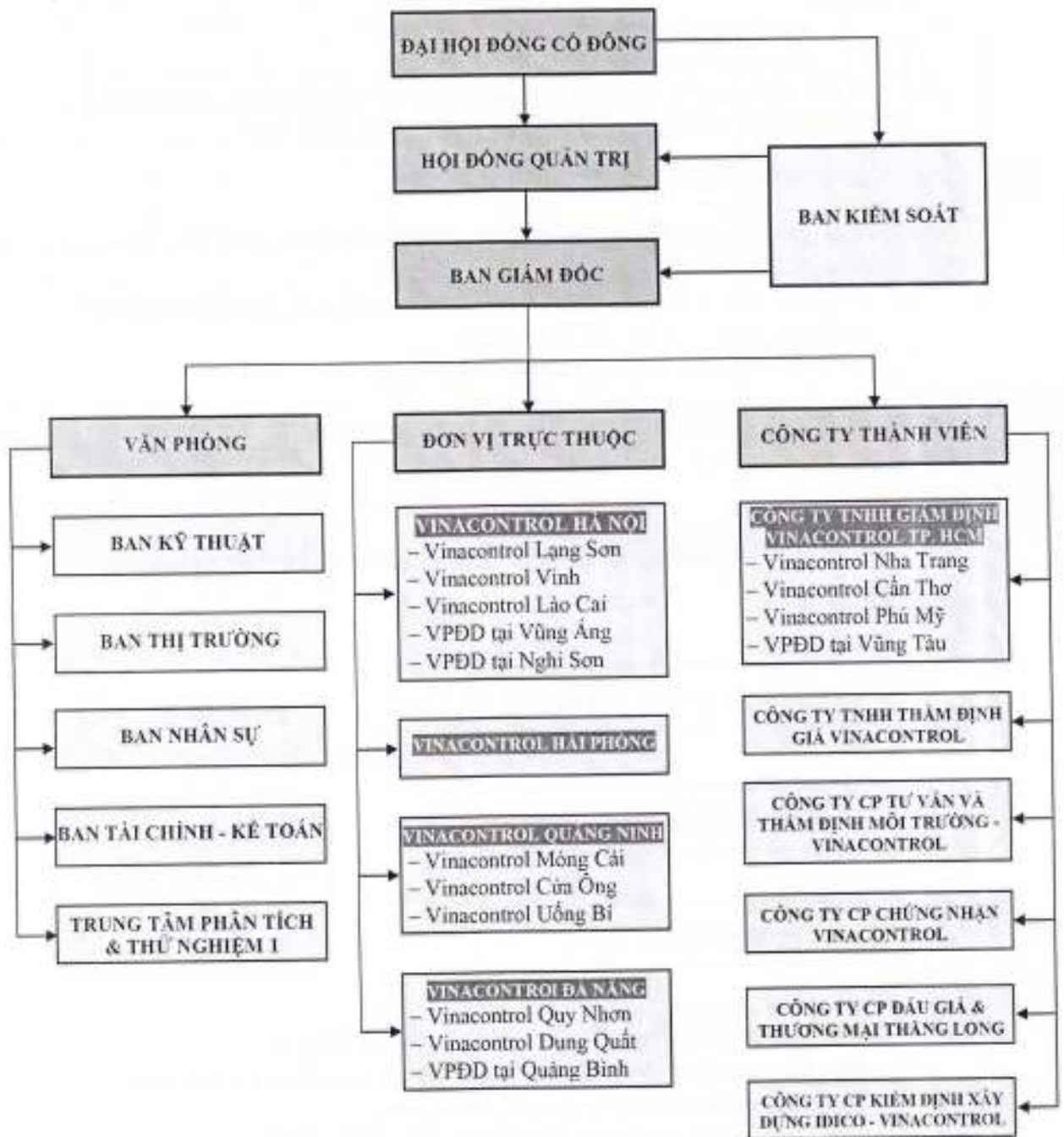
Mô hình quản trị



- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu cử, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên.
- Ban Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CỦA VINACONTROL



Các công ty con, công ty liên kết (địa chỉ, lĩnh vực KD chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết)

Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: 80 Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Lĩnh vực kinh doanh chính: giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hun trùng, thẩm định giá...
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 59 tỷ đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 100%

Công ty TNHH Thẩm định giá Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá...
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 2.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 100%

Công ty CP đấu giá và thương mại Thăng Long

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: đại lý, môi giới, đấu giá; Tổ chức giới thiệu xúc tiến thương mại; Môi giới thương mại.
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 28/11/2014): 300.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 30%

Từ 28/11/2014, Vinacontrol rút toàn bộ 30% vốn góp tại Công ty (Quyết định số 157/HĐQT-QĐ ngày 28/11/2014)

Công ty CP tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Tư vấn và thẩm định môi trường
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 1.529.730.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 51%

Công ty CP Chứng nhận và kiểm định Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng

- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 210.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 51%

Công ty CP kiểm định xây dựng IDICO – VINACONTROL

- Địa chỉ: Lầu 8, số 151, Ter Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TPHCM
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, tư vấn xây dựng, dự án XD, giám sát thi công....
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 1.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 30%

Văn phòng Công chứng Thăng Long

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh: dịch vụ công chứng
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2014): 500.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn thực góp/vốn điều lệ: 45,45%

5. Định hướng phát triển

• Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Mục tiêu của Vinacontrol: phấn đấu trở thành tổ chức giám định mạnh, có uy tín trong nước và quốc tế; nâng cao năng lực nhằm trở thành đơn vị được Nhà nước tin tưởng, chỉ định là cơ quan kiểm tra phục vụ quản lý Nhà nước.
 - Phát triển Vinacontrol theo định hướng đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, lấy trọng tâm là dịch vụ giám định – phân tích/ thử nghiệm, thẩm định, kiểm định, chứng nhận và các dịch vụ liên quan.
 - Tập trung nâng cao năng lực kỹ thuật và nhân lực đặc biệt năng lực các phòng thử nghiệm để đáp ứng tốt nhất yêu cầu về kiểm tra Nhà nước đối với các mặt hàng/lĩnh vực kiểm tra Nhà nước mà Vinacontrol được chỉ định.
 - Đào tạo đội ngũ cán bộ, giám định viên có trình độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Tiếp tục duy trì và phát triển văn hóa Vinacontrol một cách sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên toàn Công ty, là nền tảng của phát triển và thành công.
- #### **• Chiến lược phát triển trung và dài hạn**
- Mở rộng và phát triển các dịch vụ mới liên quan đến giám định, các dịch vụ kỹ thuật cao.

- Tập trung đầu tư nguồn lực nâng cao năng lực cạnh tranh đối với các mảng dịch vụ mới theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Tăng cường hợp tác quốc tế, khai thác nguồn khách hàng nước ngoài.
- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng**
- Hỗ trợ các cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

6. *Các rủi ro:* có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty.
- Chính sách Xuất nhập khẩu, đầu tư của nhà nước giảm/ hoặc thay đổi ảnh hưởng rất lớn đến công việc của Công ty.
 - Khó khăn của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong nước, nhiều doanh nghiệp thua lỗ, hoạt động cầm chừng, buộc họ phải giảm yêu cầu giám định hoặc chậm thanh toán phí giám định cho công ty.
 - Cạnh tranh gay gắt của các tổ chức giám định trong và ngoài nước tại thị trường Việt Nam, làm cho giá phí giám định giảm, công việc bị chia sẻ.
 - Đòi hỏi của khách hàng, thị trường ngày càng cao buộc Vinacontrol phải có đội ngũ giám định viên có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản mới đáp ứng được để có dịch vụ.
 - Sai sót trong khi thực hiện vụ giám định có thể dẫn đến những tổn thất về vật chất, giảm lợi nhuận.
 - Nhiều loại chi phí tăng, tăng lương, tiền thuê nhà... sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận và việc thực hiện mục tiêu kinh doanh.
 - Thay đổi Tỷ giá từ các giao dịch mua và bán bằng đơn vị tiền tệ không phải là VND, cụ thể với Vinacontrol là đồng đô la cũng sẽ là một trong những rủi ro công ty gặp phải.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*
 - Xem mục III và IV

2. *Tổ chức và nhân sự*

a./Danh sách Ban điều hành: Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

+ Tổng Giám đốc : Mai Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT

Tóm tắt lý lịch :

- Sinh ngày : 18/11/1964
- Quê quán : Nga Sơn, Thanh Hóa.
- Thường trú : Nhà số 2, N4, TT5 Bắc Linh Đàm, Hà Nội.
- Nơi công tác : Vinacontrol.
- Trình độ : Đại học.

Quá trình công tác :

- 3/1988 – 8/1994 : Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK.
- 9/1994 – 12/1995: Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
- 1/1996 – 5/2005 : Phó trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH, Phó Giám đốc Công ty giám định hàng hóa XNK.
- Từ 01/6/2005 – nay : Ủy viên HĐQT – Tổng giám đốc Vinacontrol.
- Từ tháng 11/2013 thôi giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 22.933 CP (0,218%)

+ Phó Tổng giám đốc: Trần Đăng Thành - Ủy viên HĐQT - Giám đốc Vinacontrol Tp.HCM.

Tóm tắt lý lịch :

- Sinh ngày : 26/05/1957
- Quê quán : Xã Lộc Vương, Ngoại thành Nam Định.
- Thường trú : 412/76-B14 Nơ Trang Long, P13, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Nơi công tác : Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.
- Trình độ : Đại học

Quá trình công tác :

- Từ 01/1979 – 01/1987 : Sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam
- Từ 02/1987 – 10/1999 : Giám định viên, Phó trạm trưởng, Trạm trưởng Trạm Giám định Nha Trang – Cần Thơ.
- Từ 11/1999 – 5/2005 : Phó giám đốc, Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh
- Từ 6/2005 – 7/2007 : Ủy viên HĐQT - Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.
- Từ 8/2007 – nay : Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty kiểm Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 17.020 CP (0,162%)
- Từ tháng 5/2014, Ông Trần Đăng Thành thôi giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Idico-Vinacontrol.

+ Phó Tổng giám đốc : Phan Văn Hùng - Ủy viên HĐQT

Tóm tắt lý lịch:

- Sinh ngày: 26/10/1965

- Quê quán: Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
- Thường trú: Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
- Nơi công tác: Vinacontrol
- Trình độ: Đại học

Quá trình công tác

- 06/1990 – 01/1991: Cán bộ Ban kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
- 02/1991 – 03/1992: Cán bộ Công ty khai thác ILMENI Xuất khẩu
- 04/1992 – 03/1993: Cán bộ trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc miền Trung
- 04/1993 – 07/1995: Phó Giám đốc trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc Miền Trung
- 08/1995 – 06/1996: Giám đốc trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc Miền Trung
- 07/1996 – 5/2005: Trạm trưởng Trạm giám định hàng hoá XNK Nghệ An
- 6/2005 – 08/2007: Giám đốc Chi nhánh Công ty CP giám định Vinacontrol Vinh
- 9/2007 – 9/2009 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
- 10/2009 – 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc kỹ thuật
- Từ tháng 5/2013 thôi Giám đốc kỹ thuật

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 10.960 CP (0,1%)

+ Kế toán trưởng: Lưu Ngọc Hiền

Tóm tắt lý lịch:

- Sinh ngày: 14/2/1962
- Quê quán: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
- Thường trú: số 403, nhà 34T Khu đô thị Trung Hoà Nhân Chính – Hà Nội
- Nơi công tác: Vinacontrol
- Trình độ: Đại học

Quá trình công tác:

- Từ tháng 5/1987 – 3/1997: chuyên viên kế toán thuộc VNC Hà Nội
- Từ tháng 4/1997 – 12/2004: Phó trưởng phòng HCKT thuộc VNC Hà Nội
- Từ 1/2005 – 1/2008: Trưởng phòng HCKT thuộc Vinacontrol Hà Nội
- Từ tháng 2/2008 – nay: Kế toán trưởng Vinacontrol.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 46.420 CP (0,44%)

Từ tháng 5/2013, HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 đã bầu Ông Bùi Duy Chinh giữ chức chủ tịch HĐQT và ra quyết định bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc điều hành đối với Ông Mai Tiến Dũng đồng thời HĐQT và Tổng Giám đốc cũng ban hành các quyết định và phê duyệt để HĐTV/chủ tịch các Công ty ra quyết định tái bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lý theo phân cấp.

b./ Những thay đổi trong Ban điều hành: Không thay đổi

c./ Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết tháng 12/2014: 781 người

Trong đó: Lao động không xác định thời hạn: 542 người

Lao động xác định thời hạn: 223 người

Lao động thời vụ: 13 người

Thứ việc: 03 người

d/ Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

Năm 2014, rất nhiều Luật và văn bản dưới Luật ban hành có liên quan đến chế độ/chính sách của người lao động (Luật Lao động, Luật BHXH, Luật Doanh nghiệp sửa đổi...), Ban Nhân sự phối hợp với các phòng phụ trách nhân sự các Đơn vị luôn cập nhật và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định và đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Chính quyền và Công đoàn đã thống nhất ban hành sửa đổi Thỏa ước Lao động Tập thể, Nội quy lao động và các quy chế Dân chủ, quy chế Hội nghị người lao động và Quy chế đối thoại tại nơi làm việc. Các văn bản này đã được cơ quan Nhà nước chấp thuận và ban hành thống nhất trong toàn Công ty. Các văn bản được bổ sung và hoàn thiện theo đúng quy định của pháp luật và theo hướng đồng viên khuyến khích người lao động có năng lực và tâm huyết vì công việc, tạo điều kiện phát huy năng lực mỗi cá nhân vì nhiệm vụ chung.

Ban hành thống nhất phương án thang bảng lương đóng BHXH áp dụng trong toàn Công ty. Đây cũng là cơ sở để tiến tới triển khai xây dựng lương thực tế theo chức danh CMNV Vinacontrol.

Công ty và các Đơn vị luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong đơn vị thật sự yên tâm công tác.

Ban Nhân sự phối hợp với các Đơn vị thực hiện các thủ tục khen thưởng đối với cán bộ trước khi nghỉ hưu, khen thưởng hàng năm theo đúng quy định. Công tác Thi đua khen thưởng toàn Công ty kịp thời, chính xác, công minh góp phần khuyến khích đồng viên người lao động thi đua công tác.

Chính quyền phối hợp với công đoàn luôn chăm lo đời sống người lao động: khám sức khỏe, tham quan, thăm hỏi, duy trì quỹ nghĩa tình giám định là việc làm thiết thực thể hiện sự tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn.

Công ty và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Công ty luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tính đến cuối năm 2014 Vinacontrol đã mở rộng đầu tư thêm phòng thử nghiệm thép với tổng số vốn đầu tư ước tính là 3,198 tỷ đồng, nhưng đã giải ngân cho dự án là 1,975 tỷ đồng và đang trong giai đoạn hoàn thiện. Đầu tháng 1/2015 Vinacontrol đã đưa vào chạy thử phòng thử nghiệm thép, quá trình chạy thử đến hết tháng 3/2015 đưa vào sử dụng.

Vinacontrol xây dựng thêm trụ sở văn phòng Móng Cái Quảng Ninh với số vốn đầu tư là 998 triệu đồng, đã giải ngân 869 triệu đồng, đưa vào sử dụng tháng 3/2015.

Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 6 tỷ đồng cụ thể như sau:

Vinacontrol TP.HCM :	3,468 tỷ đồng.
Vinacontrol Hải phòng:	235 triệu đồng
Vinacontrol Hà Nội:	729 triệu đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,129 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	552 triệu đồng
Đầu tư phương tiện vận tải hơn 2 tỷ đồng.	

Với việc đầu tư, Vinacontrol đã chủ động được về thời gian cũng như đảm bảo chất lượng dịch vụ với khách hàng, nâng cao năng lực và uy tín của Vinacontrol trên thị trường.

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

. Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol:

- Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2014 là 1.529.730.000 đồng .
- Công ty được thành lập năm 2008.
- Kết quả kinh doanh năm 2014: + Doanh thu: 9.177.058.750 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế: 266.801.683 đồng.
- Hoạt động của Công ty: Công ty ký được nhiều hợp đồng dài hạn với các khách hàng khắp cả nước. Các hợp đồng này vẫn đang tiếp tục triển khai chưa nghiệm thu nên năm nay doanh thu và lợi nhuận giảm so với năm trước.

. Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm định Vinacontrol:

- Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2014 là 210.000.000 đồng.
- Công ty mới thành lập năm 2010.
- Kết quả kinh doanh năm 2014: + Doanh thu: 7.353.462.371 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế: 648.706.931 đồng.
- Hoạt động của công ty: Tình hình tài chính của Công ty năm nay khá tốt thể hiện Doanh thu tăng 44% và lợi nhuận tăng 2,8 lần so với năm 2013. Ngoài ra, Công ty đã được một số Bộ, Ban ngành chỉ định cho phép thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, xây dựng, an toàn lao động, kiểm định đo lường...vì vậy, trong tương lai gần tình hình kinh doanh của công ty sẽ phát triển.

. Văn phòng Công chứng Thăng Long:

- Vinacontrol góp vốn là 500 triệu đồng.
- Thành lập năm 2008.
- Kết quả kinh doanh năm 2014: + Doanh thu: 4.638.065.488 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế: 445.806.527 đồng.
- Năm 2014 văn phòng Công chứng chuyển lợi nhuận sau thuế 74.705.089 đồng về Công ty.
- Tuy chủ trương của Nhà nước thắt chặt tín dụng nhưng năm 2014 hoạt động kinh doanh của văn phòng vẫn ổn định, doanh thu và lợi nhuận đều tăng.

. Công ty CP Thương Mại và Đầu giá Vinacontrol:

- Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2014 là 300 triệu đồng.
- Công ty thành lập năm 2010.
- Kết quả kinh doanh năm 2014: + Doanh thu: 92.593.905 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế: 8.131.142 đồng.
- Kinh doanh của Công ty vẫn còn khó khăn. Từ 2015 Vinacontrol quyết định thoái vốn khỏi công ty này.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% Thực hiện/Cùng kỳ
1	Tổng giá trị tài sản	221,036,964,398	245,477,739,999	111%
2	Doanh thu thuần	297,675,972,625	363,533,456,664	122%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21,343,160,335	31,531,908,920	148%
4	Lợi nhuận khác	433,401,474	337,299,379	78%
5	Lợi nhuận trước thuế	21,832,289,238	32,013,817,862	147%
6	Lợi nhuận sau thuế	16,158,481,135	25,048,416,656	155%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12.5%	17.0%	136%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.10	1.97	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ - Hàng tồn kho	2.04	1.91	MS100 - MS140
Nợ ngắn hạn			MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	26.25	29.76	MS300/MS270
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	35.96	42.87	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	35.28	73.90	
Giá vốn hàng bán			MS11
Hàng tồn kho bình quân			MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.35	1.48	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	5.43	6.89	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	10.01	14.70	MS60/MS410
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	7.31	10.20	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.33	8.81	MS50/MS10

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần (tính tới thời điểm 31/12/2014)

- Tổng số cổ phần: 10.499.955 CP
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.499.556 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 399 CP

b) Cơ cấu cổ đông

Tính tới thời điểm 05/02/2015 (ngày chốt Danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015):

	Số lượng	Số CP	Tỷ lệ
--	----------	-------	-------

	cổ đông	sở hữu	
TỔNG SỐ	1157	10.499.955	100%
<i>Trong đó</i>			
- Cổ đông VN	1117	8.140.434	77.53%
- Cổ đông nước ngoài	40	2.359.521	22.47%
<i>Trong đó</i>			
- Cổ đông cá nhân	1123	4.056.041	38.63%
- Cổ đông tổ chức	34	6.443.914	61.37%
<i>Trong đó</i>			
- Cổ đông nhà nước	1	3.150.000	30%
- Cổ đông khác	1156	7.349.955	70%
<i>Trong đó: cổ đông lớn</i>			
- Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước		3.150.000	30%
- Barca Global Master Fund, L.P		1.105.333	10.53%
- Công ty CP Chứng khoán IB		880.566	8.39%
- Intereffekt Investment Funds N.V		520.266	4.95%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *không có thay đổi*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 395 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác: *Không có*

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Khó khăn, thuận lợi:

- Nền kinh tế thế giới có những dấu hiệu phục hồi, song tình hình kinh tế trong nước chưa thực sự ra khỏi khủng hoảng, nhiều doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong kinh doanh, phải thay đổi, điều chỉnh kế hoạch, nợ xấu chưa giảm, sức cầu yếu, tồn kho vẫn cao...tất cả những yếu tố trên đã tác động mạnh đến xuất nhập khẩu và ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ giám định, đặc biệt trong việc thu hồi nợ luân chuyển của khách hàng.
- Cạnh tranh giữa các tổ chức giám định không có dấu hiệu lắng xuống mà ngày càng gay gắt và quyết liệt hơn, xuất hiện thêm nhiều tổ chức tham gia vào thị trường giám định, chứng nhận (đặc biệt các tổ chức sân sau của các Bộ, ngành, tổng công ty).

- Đòi hỏi của khách hàng, thị trường ngày càng cao buộc Vinacontrol phải có đội ngũ giám định viên có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản, song Công ty cũng phải đáp ứng được mức thu nhập hấp dẫn cho họ là thách thức không nhỏ cho công ty.
- Ngoài những khó khăn bất lợi trên, Vinacontrol cũng có những điểm thuận lợi như: phát huy thành tích kinh doanh trong năm 2013, toàn thể cán bộ nhân viên phấn khởi vui vẻ, đoàn kết bước vào thực hiện kế hoạch năm 2014 đã tạo được sự tăng trưởng trong kết quả kinh doanh; thương hiệu Vinacontrol được các khách hàng, cơ quan quản lý tin tưởng, tín nhiệm; lãnh đạo tập đoàn và các đơn vị nhiệt tình trong khai thác, một mặt giữ vững các khách hàng/mặt hàng cũ, kịp thời nghiên cứu triển khai các loại hình/loại hàng mới thay thế; toàn công ty đã tập trung nâng cao năng lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để phục vụ tối đa nhu cầu khách hàng.

b) Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	2014 (triệu đồng)	2013 (triệu đồng)	Tỷ lệ 2014/2013 (%)
	Đã kiểm toán	Đã kiểm toán	
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	363.533	297.675	122,12
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	77.598	68.917	112,59
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	32.013	21.832	146,63
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.048	16.158	155,01
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.352	1.510	155,76

- Doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch (doanh thu đạt 119% kế hoạch, lợi nhuận 113,48% kế hoạch) và cùng kì năm trước.
- Doanh thu tăng trưởng cao là do các đơn vị đã giữ được các khách hàng, kì thêm được nhiều hợp đồng với các doanh nghiệp, các sở ban ngành, tổng công ty, chủ đầu tư, các ban quản lý dự án..., đã chiếm lĩnh được thị trường giám định đối với một số mặt hàng, lĩnh vực XNK chủ lực của Việt nam: điều thổ, điều nhân, tinh bột sắn, Bông xơ, dăm gỗ, than; phát triển mạnh được doanh thu và uy tín trong dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước (giám định và chứng nhận thép, giám định an toàn vệ sinh thực phẩm, thức ăn chăn

nuôi, kiểm tra formaldehyt trên sản phẩm dệt may, giám định phân bón, phế liệu, LPG, thực phẩm...).

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng trưởng cao. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1.2014 là 6%, dự kiến trả nốt 11 % cổ tức cho năm 2014 – tổng cộng cổ tức 2014 là 17%.

2/ Tình hình tài chính:

a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: xem mục II, điểm 4

b) Tình hình tài chính:

- Tình hình tài chính của Vinacontrol lành mạnh minh bạch với tỷ lệ Tổng nợ / Tổng tài sản ở mức 29,76%, hiện nay Công ty không có các khoản vay nợ ngắn hạn hay dài hạn của ngân hàng, các hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh đều đạt ở mức 1,9 lần thể hiện sự an toàn về khả năng thanh toán của Vinacontrol. Mặc dù năm 2014 tiền thuê nhà tăng gấp 3 lần so với năm 2013 nhưng lợi nhuận trước thuế vẫn đạt 32,013 tỷ đồng, tăng gần 47% so với cùng kỳ năm 2013. Hiện tại Vinacontrol đang cung cấp dịch vụ giám định cho hàng loạt các dự án thủy điện, nhiệt điện lớn như: Nhiệt điện Thái Bình 2, nhiệt điện Nghi Sơn, nhà máy thủy điện Lai Châu, nhiệt điện Vĩnh Tân 2, một số nhà máy xi măng...
- Các chỉ số tài chính của Công ty (tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân) năm nay đều cao hơn năm trước, do lợi nhuận tăng đáng kể so với năm 2013 (155%). Công ty đã sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông, tận dụng, khai thác được các lợi thế cạnh tranh trên thị trường, năm nay công ty làm ăn có lãi hơn, quản lý hiệu quả và sử dụng tối đa tài sản đã tạo ra thu nhập của công ty, cổ tức cho cổ đông, thu nhập ổn định cho người lao động, đóng thuế cho nhà nước.
- Tuy các chỉ số trên của Vinacontrol chưa thực sự cao, nhưng nếu đem ra so sánh với mức thực hiện bình quân của các doanh nghiệp dịch vụ giám định và nhất là các doanh nghiệp trong khối dịch vụ thì vẫn là các chỉ số tốt, duy trì độ ổn định trong nhiều năm và được thị trường chấp nhận.
- Số liệu về nợ của Vinacontrol thực chất là nợ luân chuyển, không phải nợ xấu, cũng không có tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Tuy nhiên, số công nợ này cũng gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh và đầu tư của công ty, các đơn vị của Vinacontrol đều tích cực và đề ra nhiều giải pháp để giảm thiểu công nợ, song do khó khăn chung của nền kinh tế, các bạn hàng chưa có khả năng trả, hoặc do kinh doanh thua lỗ, phá sản và nợ lòng vòng chưa trả đúng hạn. Nhiều khoản phải thu khó đòi đã được công ty xử lý dứt điểm trong năm.

3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- 11 Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành trên các lĩnh vực (quản trị công ty, hoạt động của HĐQT, thị trường, kỹ thuật nghiệp vụ, tài chính kế toán, hoạt động của ban đầu tư phát triển, tổ chức nhân sự, trả lương, tuyển dụng và ký kết hợp đồng lao động, đào tạo và thi, thi đua khen thưởng) đã tạo thuận lợi cho công tác quản lý, quản trị công ty của lãnh đạo cũng như việc thực hiện trong từng mảng công việc cụ thể. Ban kiểm soát cũng hoạt động theo Quy chế riêng.
- Về thị trường: Công ty tiến hành phân tích các đối thủ cạnh tranh, các dịch vụ, đưa ra đề xuất và xây dựng chiến lược cạnh tranh rõ ràng (ngoài việc đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực kỹ thuật, còn chú trọng đến giá phí, hoa hồng môi giới, thời gian cung cấp dịch vụ...) và chia ra các giai đoạn cụ thể (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn), ứng với mỗi giai đoạn có một phương châm hoạt động cụ thể.
- Nghiệp vụ, kỹ thuật:
 - . Đã nâng cao năng lực kỹ thuật các phòng thử nghiệm (mở rộng và đăng ký mới với cơ quan quản lý (văn phòng BoA) nhiều phép thử trong năm), tập trung cho các loại dịch vụ đã và sẽ phát triển trong tương lai, đem lại doanh thu trong năm;
 - . Duy trì sự ủy quyền, chỉ định kiểm tra, chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước nhiều mặt hàng, được công nhận và chỉ định mới tổ chức giám định, chứng nhận của cơ quan quản lý (Bộ công thương, Bộ khoa học công nghệ);
 - . Ứng dụng các phần mềm quản lý trong công tác, rút bớt thời gian, nhân lực và tăng độ chính xác trong công việc (phần mềm quản trị nhân sự, phần mềm quản lý phòng thử nghiệm, phần mềm thống kê, kế toán);
 - . Nhằm tạo một cơ chế giám sát đảm bảo tính khách quan, công bằng, minh bạch và nhất quán trong các hoạt động chuyên môn giám định/thử nghiệm/chứng nhận, công ty đã thành lập và đưa vào hoạt động Hội đồng chứng nhận Vinacontrol (nhiệm kì 5 năm 2014-2019) với thành phần tham gia mở rộng bao gồm đại diện các bên liên quan là khách hàng, cơ quan quản lý nhà nước.
- Tổ chức, nhân sự:
 - . Kịp thời thành lập các bộ phận chứng nhận tại các đơn vị phù hợp và đáp ứng yêu cầu dịch vụ quản lý nhà nước và hệ thống chứng nhận;
 - . Đổi mới mô hình các phòng giám định lớn tại chi nhánh cấp 1 và một số chi nhánh cấp 2 nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tăng tính chủ động trong khai thác và động viên được cán bộ trong vấn đề tiền lương, thu nhập;
 - . Tập trung tuyển dụng cán bộ có chuyên ngành phù hợp với vị trí công việc, tăng tỷ lệ giám định viên chuyên ngành kỹ thuật (tuyển mới 41 người trong năm)-là mảng công việc đang phát triển.
- Ban hành, phổ biến quy tắc đạo đức nghề nghiệp của Vinacontrol đến toàn thể CBCNV, kí các cam kết tuân thủ.

- Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường (HSE) lao động tiếp tục được duy trì, gần 60.000 yêu cầu giám định, thử nghiệm đảm bảo an toàn cho giám định viên, phân tích viên, hàng hóa, máy móc thiết bị.
- Duy trì Quỹ dự phòng rủi ro tài chính – theo đúng yêu cầu hệ thống quản lý chất lượng và tăng tín nhiệm với khách hàng.
- Trong công tác tài chính, các đơn vị thực hiện hạch toán cho từng phòng/trạm các chỉ tiêu: doanh thu, chi phí, lợi nhuận, tính lương khoán để người lao động nắm được hiệu quả kinh doanh, tạo không khí thi đua, thúc đẩy hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch.

4/ Kế hoạch năm 2015:

- Kế hoạch: Doanh thu dự kiến 400 tỷ đồng, Lợi nhuận: 34,45 tỷ đồng.
- Phương hướng hoạt động:
 - Thị trường: Giữ vững các khách hàng hiện có, nâng cao ảnh hưởng và tiếp cận khách hàng mới, phấn đấu tăng doanh thu 8-10% so với năm 2014, duy trì và phát triển thị phần giám định, thử nghiệm, chứng nhận đối với các nhóm hàng cụ thể: quản lý nhà nước, MMTB, DCSX, NLXK, NLSX đầu vào cho các nhà máy, đồ gia dụng, đồ chơi trẻ em...; Duy trì và phát triển mối quan hệ với các tổ chức đồng nghiệp, thực hiện tốt các vụ ủy thác của khách hàng nước ngoài; Phối kết hợp giữa các đơn vị với nhau và với công ty để làm tốt công tác thị trường; Nâng cao độ nhận diện thương hiệu của Vinacontrol.
 - Quản lý chất lượng nghiệp vụ: Duy trì hiệu quả hệ thống chất lượng theo các tiêu chuẩn đã được công nhận (ISO 9001:2008; ISO/IEC 17020 và 17025) áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý và năng lực hoạt động của Công ty theo ISO/IEC 17065; Đảm bảo chất lượng các dịch vụ, năng lực kỹ thuật cung cấp cho khách hàng; Chủ động tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ, xác định trọng điểm mỗi đợt đánh giá kết hợp kiểm tra kỹ thuật nghiệp vụ - thực hiện các hành động khắc phục phòng ngừa thực chất và hiệu quả.
 - Hoạt động quản trị doanh nghiệp: Hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức từ Công ty đến các đơn vị để phù hợp và thuận lợi cho hoạt động; Phấn đấu 100% các đơn vị trong công ty triển khai áp dụng phương án lương mới thay thế lương theo Nghị định 205; Thực hiện theo đúng các Quy chế HĐQT ban hành (11 Quy chế).
 - Nguồn vốn và đầu tư: Đầu tư mở rộng một số dự án trong lĩnh vực thử nghiệm tại các khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, các Trung tâm 1 và 2; Tìm giải pháp, tích cực thu hồi nợ đọng của Công ty và từng đơn vị, kiên quyết xử lý những khoản nợ lâu năm khó đòi tại các đơn vị và dự phòng 100% công nợ khó đòi theo quy định; Tiếp tục duy trì quỹ dự phòng rủi ro tài chính.

- Quản trị nguồn nhân lực, xây dựng văn hoá công ty: Đáp ứng nhân lực (tuyển dụng, đào tạo) phục vụ công tác giám định, thử nghiệm, chứng nhận, đặc biệt là dịch vụ giám định theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước; Duy trì và phát triển văn hóa Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:

Năm 2014, dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng với tinh thần làm việc nghiêm túc, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, giám định viên Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đặt ra tại Đại hội thường niên năm 2014, cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản:

- Doanh thu hợp nhất toàn Công ty đạt : 366.937.542.189 đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 32.013.817.862 đồng
 - Lợi nhuận của Công ty Mẹ và Công ty 100% vốn góp : 30.859.673.655 đồng
 - Lợi nhuận Công ty con và Công ty liên kết : 1.154.144.207 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất : 25.048.416.656 đồng
 - Lợi nhuận của Công ty Mẹ và Công ty 100% vốn góp : 24.097.670.006 đồng
 - Lợi nhuận Công ty con và Công ty liên kết : 950.746.650 đồng
- Cổ tức đã tạm ứng năm 2014 là 6% /vốn điều lệ

1.2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

- Công tác tổ chức, cán bộ luôn được chú trọng, thường xuyên rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả, sắp xếp bố trí và sử dụng lao động hợp lý, phân công, phân cấp trách nhiệm rõ ràng cho từng Đơn vị trong Công ty.
- Công tác lao động, tiền lương bám sát kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty; Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách đối với người lao động như nâng bậc, nâng lương, điều chuyển, thôi việc, hưu trí; từ tuất; chế độ bảo hiểm... theo quy định của Nhà nước, của Công ty.
- Một số Quy chế Quản lý nội bộ có liên quan đến chế độ người lao động (Quy chế trả lương, quy chế Thi đua khen thưởng và Quy chế Quản lý và phân cấp TC-KT) được sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế và theo hướng động viên/khuyến khích người lao động làm việc.

- Thực hiện chuyên nghiệp hóa công tác Marketing, hoàn thiện cơ sở dữ liệu khách hàng, hệ thống tài liệu, văn bản, form mẫu phục vụ cho đánh giá, nghiên cứu thị trường, khách hàng, dự báo xu hướng thị trường và phân tích khách hàng/mặt hàng tiềm năng để có chính sách chăm sóc khách hàng tốt nhất.
- Thương hiệu Vinacontrol vẫn duy trì được sự tin nhiệm của khách hàng trong nước và một số thị trường nước ngoài. Về cơ bản, số lượng khách hàng truyền thống của Vinacontrol tương đối ổn định. Công ty vẫn giữ được nguồn khách hàng, mặt hàng truyền thống và nhận được các ủy quyền giám định, thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận của các cơ quan quản lý và ủy thác của một số các đối tác nước ngoài.
- Triển khai xây dựng Ngân sách từ các Đơn vị đã giúp cho công tác giao Kế hoạch năm được chuẩn xác.
- Việc trích lập quỹ Dự phòng đã giúp cho tỷ lệ công nợ được kiểm soát chặt chẽ, đạt mức cho phép và giảm so với năm 2013.
- Công ty và các Đơn vị thường xuyên cân đối dòng tiền để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh luôn được thông suốt.
- Tiếp tục tập trung nguồn lực nâng cao năng lực giám định, thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận để đáp ứng các yêu cầu của các Cơ quan Quản lý Nhà nước đối với hàng hóa nhập khẩu và các yêu cầu ngày càng cao và đa dạng của khách hàng trong và ngoài nước.
- Việc tập trung đầu tư 02 phòng thử nghiệm thép tại Khu vực TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội đã góp phần đáng kể vào Doanh thu chung của Dịch vụ Quản lý Nhà nước và Doanh thu chung toàn Công ty.
- Các Công ty thành viên (ngoài Hệ thống giám định) đồng thời triển khai xây dựng Quy chế quản lý nội bộ tại Đơn vị để đảm bảo toàn Hệ thống hoạt động được thống nhất.
- Công ty và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Công ty luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

1.3. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội:

- Công tác Đảng: Đảng bộ thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy đảng đến từng cán bộ đảng viên trong Công ty.
- Công tác Công đoàn: Công đoàn Công ty phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức tuyên truyền giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Phát động phong trào thi đua và các hoạt động Giao lưu nhân kỷ niệm Ngày thành lập Công ty 24/10; Duy trì Quỹ Nghĩa tình giám định. Ngoài ra,

Công đoàn còn phối hợp với các tổ chức xã hội, địa phương tổ chức các hoạt động an sinh xã hội.

- Hoạt động của Đoàn thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã phát động các phong trào thi đua, động viên khuyến khích đoàn thành niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hay nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.
- Công tác an sinh xã hội: toàn công ty tích cực hưởng ứng, tham gia công tác từ thiện, an sinh xã hội.

Năm 2014, Công ty đã đạt vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHĐCD giao, đó là nhờ có sự nỗ lực rất lớn và đáng trân trọng của toàn thể CBNV toàn Công ty, từ các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các Đơn vị, Cán bộ quản lý cấp trung gian đến các CBNV cùng đoàn kết một lòng phấn đấu vì nhiệm vụ chung.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2014, mặc dù nền kinh tế cũng đã có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế chưa vững chắc. Bên cạnh đó, hoạt động của Vinacontrol phụ thuộc rất lớn vào hoạt động XNK. Ngoài ra, Vinacontrol còn phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt và khốc liệt từ các tổ chức giám định nước ngoài, các tổ chức giám định trong nước và tư nhân, đặc biệt là việc giảm giá phí giám định của hầu hết các tổ chức đồng nghiệp đã gây ra những khó khăn không nhỏ cho hoạt động của Công ty trong năm vừa qua.

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo định hướng đề ra.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCD, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa Lãnh đạo các Đơn vị trong Công ty, các trường Phòng/Ban để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2015, được kỳ vọng nền kinh tế Việt nam đã có những dấu hiệu khởi sắc và phát triển tốt hơn. Trên cơ sở đánh giá năng lực thực tế, điều kiện của Đơn vị và tình hình kinh tế chung, Hội đồng quản trị xác định các chỉ tiêu kinh tế cơ bản cho năm 2015 để trình Đại hội cổ đông như sau:

+ Tổng Doanh thu : 400 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 34,450 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến : tối thiểu 15%/vốn điều lệ.

Để đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2015, Công ty cần tập trung vào các giải pháp sau:

- Năm 2015 tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ vững các dịch vụ truyền thống và cốt lõi như giám định, thẩm định, kiểm định.
- Nâng cao năng lực về mặt kỹ thuật và nhân lực đặc biệt năng lực các phòng thử nghiệm để đáp ứng tốt nhất yêu cầu về kiểm tra Nhà nước đối với các mặt hàng/lĩnh vực kiểm tra Nhà nước mà Vinacontrol được chỉ định và phục vụ cho công tác đấu thầu các Dự án/công trình lớn, nâng cao hình ảnh thương hiệu của Vinacontrol.
- Tập trung đầu tư triển khai có hiệu quả Dịch vụ thử nghiệm thép đặt tại 02 Thành phố lớn (Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh) đồng thời chuẩn bị nguồn lực để triển khai lĩnh vực Dịch vụ An toàn vệ sinh thực phẩm trong toàn Công ty và các dịch vụ kỹ thuật cao khác.
- Nghiên cứu thị trường/khách hàng, có chính sách chăm sóc khách hàng để có thể giữ vững thị phần giám định và các dịch vụ liên quan; tìm kiếm khách hàng mới và thị trường mới. Đảm bảo duy trì và phát triển mối quan hệ bền chặt với các tổ chức giám định đồng nghiệp trên thế giới, mở ra cơ hội thâm nhập vào thị trường thế giới để khai thác, giới thiệu dịch vụ Vinacontrol đến khách hàng nước ngoài.
- Bám sát các quy định, chủ trương của cơ quan quản lý Nhà nước để có kế hoạch chuẩn bị nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển dịch vụ và thị trường mới.
- Chú trọng công tác quản trị nội bộ, thực hiện nghiêm túc các Quy chế quản lý nội bộ, trả lương theo chức danh chuyên môn nghiệp vụ, kiểm soát tỷ lệ công nợ, trích lập quỹ dự phòng theo đúng quy định để giảm thiểu rủi ro, có chính sách động viên và khuyến khích người lao động làm việc, nâng cao năng suất lao động.
- Phối kết hợp và hỗ trợ chặt chẽ giữa Công ty mẹ và các Đơn vị thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn Công ty.
- Chú trọng công tác thi đua khen thưởng, tiếp tục duy trì và phát triển văn hóa Vinacontrol một cách sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên toàn Công ty, là nền tảng của phát triển và thành công.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các C.ty khác
-----	-----------------	---------	-------------------------------	--

			quyết	
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	423.520	- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Trần Đăng Thành	Ủy viên HĐQT	17.020	- Chủ tịch Hội đồng thành viên, kiêm Giám đốc Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP.Hồ Chí Minh
4	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng nhận Vinacontrol - Thành viên HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol. - Thành viên HĐQT Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh - Thành viên HĐQT Văn phòng Công chứng Thăng long.
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Ủy viên HĐQT/ Thành viên độc lập	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là các công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không thành lập các tiểu ban*
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả trong việc phát triển Công ty một cách bền vững.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 03 ủy viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Trần Đăng Thành và Ông Phan Văn Hùng, Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc) và 01 ủy viên là đại diện của SCIC (cổ đông của Công ty), giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên	4/4	100%	

		HDQT			
3	Ông Trần Đăng Thành	Ủy viên HDQT	4/4	100%	
4	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HDQT	4/4	100%	
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Ủy viên HDQT	4/4	100%	

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị công ty họp 04 phiên họp thường kỳ, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	017/ NQ-HDQT	14/02/2014	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 1/2014
2	018/QĐ-HDQT	17/02/2014	Giao kế hoạch kinh doanh năm 2014
3	050/ NQ-HDQT	02/04/2014	Chi trả cổ tức còn lại năm 2013
4	066/NQ-HDQT	19/05/2014	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 2/2014
5	113/ NQ-HDQT	29/08/2014	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 3/2014
6	114// NQ-HDQT	29/08/2014	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2014
7	156/ NQ-HDQT	28/11/2014	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 4

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Thành viên HDQT độc lập, không điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của HDQT. Các thành viên đều tham gia xem xét, nghiên cứu và đóng góp ý kiến về vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT, làm cơ sở để HDQT ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan.

e) Hoạt động của tiểu ban Hội đồng quản trị: *không có tiểu ban*

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

STT	Thành viên HDQT
1	Ông Bùi Duy Chính

2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Trần Đăng Thành
4	Ông Phan Văn Hùng

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *không có*

2. Ban Kiểm soát:

a/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS) :

Danh sách BKS	Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết
1- Trưởng ban: Trương Đức Sinh	10.166
2- Thành viên: Đinh Quang Hòa	
3- Thành viên: Nguyễn Quốc Khánh	666

b/ Hoạt động của BKS:

- Rà soát phân công nhiệm vụ các thành viên BKS.
- Tham gia 04 cuộc họp thường kỳ của Hội đồng Quản trị; đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2013, tạm ứng cổ tức 2014.
- Lập kế hoạch và tiến hành thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ tại 08 đơn vị thành viên và văn phòng Công ty.
- BKS đã họp 04 lần trước thời gian tham gia kỳ họp thường kỳ của Hội đồng quản trị với sự tham dự đầy đủ các thành viên, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp các nội dung tại cuộc họp.
- Đánh giá: Hoạt động của BKS qua năm thứ hai của nhiệm kỳ đã đi vào nền nếp, dù các thành viên ở phân tán cách xa nhau, nhưng việc thông tin trao đổi vẫn duy trì thường xuyên, kịp thời, góp phần hoàn thành nhiệm vụ cổ đông giao cho.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao đã trích & trả - năm 2014:

- Hội đồng quản trị: 180.000.000VNĐ
- Ban Kiểm soát: 84.000.000VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2014
<i>Hội đồng quản trị</i>			
1	Bùi Duy Chính	Chủ tịch	36.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	36.000.000
3	Trần Đăng Thành	Thành viên	36.000.000
4	Phan Văn Hùng	Thành viên	36.000.000

5	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên độc lập	36.000.000
TỔNG CỘNG			180.000.000
<i>Ban Kiểm Soát</i>			
1	Trương Đức Sinh	Trưởng BKS	36.000.000
2	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	24.000.000
3	Đình Quang Hòa	Thành viên	24.000.000
TỔNG CỘNG			84.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lưu Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	41.520	0,395	46.420	0,442	Mua thêm 4.900 CP

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty CP Chứng khoán IB	0	0	880.566	8,39%	Nhà đầu tư trên sàn

d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: *Không có.*

e) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: *Tốt.*

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Năm 2013 Công ty TNHH KPMG kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 và có ý kiến:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ

Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Báo cáo tài chính năm 2014 hợp nhất đã kiểm toán đã được đăng tải trên website của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website của Công ty từ ngày 18/03/2015).

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2015

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty
Chủ tịch HĐQT



Bùi Duy Chinh